TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 204 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 24 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 671/2019/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971.**

Đăng ký Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Phòng 1213, CT3, đô thị V, phường L, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

-**Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1958.**

Đăng ký Hộ khẩu thường trú và cư trú tại : Phòng 1501, tầng 15, CT2B, chung cư X, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*** :

Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Nh.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau***:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Văn Nh chung sống với nhau từ năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 17/5/2017. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn . Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay. Nay bà L, ông Nh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn cho

ông, bà.

-Về con chung: Bà L, ông Nh xác nhận vợ chồng chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- <u>Về tài sản chung</u> (động sản, bất động sản): Bà L, ông Nh xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **<u>Về công nợ</u>**: Bà L, ông Nh xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **<u>Về án phí</u>:** : Bà L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà L đã nộp đủ án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008310 ngày 15/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận:</u>
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND phường P, quận H, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy